

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 306/2020/HS-ST

Ngày: 11 – 11 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Tín.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Ngọc Sương và ông Nguyễn Văn Trai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 287/2020/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T, sinh năm 1998 tại A; nơi cư trú: Ấp E, xã V, huyện A, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C và bà Trần Thị M; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 23/6/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị M, sinh năm 1973; HKTT: Ấp B2, xã L, thị xã T, tỉnh A. Có mặt.

Người làm chứng:

Ông Phạm Quốc Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/6/2020 đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố T kết hợp cùng Công an phường T tổ chức tuần tra trên địa bàn phường T. Khi lực lượng công an đến trước nhà số D20/13, khu dân cư T, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh B thì phát hiện Huỳnh Văn T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Winer biển số 67H1 - 436.00 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Khi kiểm tra, lực lượng chức năng phát hiện bên trong túi quần phía sau, bên trái của T đang mặc có 01 (một) gói nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng nên lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật, đưa T về trụ sở làm việc. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer biển số 67H1 - 436.00.

Qua điều tra, bị cáo Huỳnh Văn T khai nhận do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào khoảng 20 giờ ngày 22/6/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 67H1 - 436.00 của mẹ ruột là bà Trần Thị M, tới khu vực ngã tư Đất Thánh thuộc phường B, thành phố T, tỉnh B mua 01 gói ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,7m, nói giọng miền Trung với giá 500.000 đồng sau đó cất giấu trong người để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 30/6/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B có kết luận giám định số 386/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4894 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 281/CT-VKS -TA ngày 10/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố thành phố T, tỉnh B đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu số 386/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 67H1 - 436.00 qua tra cứu tại Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh B xác định xe này do bà Trần Thị M đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, bà M không biết việc Huỳnh Văn T sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Do đó,

Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã quyết định trả lại xe trên cho bà Muôn.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh B đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, tại trước nhà số D20/13, khu dân cư T1, khu phố E, phường B, thành phố T, tỉnh B, bị cáo Huỳnh Văn T đã thực hiện hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy, qua giám định ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,4894 gam, loại Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đồng thời là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng

với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[6] Đối với xe mô tô biển số 67H1 - 436.00 qua tra cứu tại Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh B xác định xe này do bà Trần Thị M đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, bà M không biết việc Huỳnh Văn T sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T đã ra quyết định trả lại xe trên cho bà M là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu số 386/MT-PC09 là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 386/MT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B có khối lượng 0,4601 gam (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/10/2020 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Trung Tín